

Bản án số: 18/2020/HSST

Ngày: 12/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Hiền Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Trần Ngọc Thịnh**

2. Bà Vũ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 13/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; Sinh năm: 1990; Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã M, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên Cha: Lò Văn T1; Sinh năm: 1974; Họ tên Mẹ: Lò Thị H; Sinh năm: 1973; Gia đình có 2 anh em, bị can là con cả; Họ tên vợ: Lò Thị G; Sinh năm 1984; Có 01 con sinh năm 2014; Danh chỉ bản số: 486 lập ngày 13/10/2019 tại Công an quận H, Hà Nội;

TATS:

+ Năm 2011, Công an huyện N bắt đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng.
+ Năm 2017 đến tháng 12 năm 2018, Công an quận C bắt đi cai nghiện bắt buộc.

Tạm giữ: 08/10/2019 - Tạm giam: 14/10/2019

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h30' ngày 07/10/2019, tổ công tác Công an phường D làm nhiệm vụ trên phố B phát hiện Lò Văn T đang đi bộ đến khu vực trước cửa số nhà X, phường D, quận H, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của T có 01 (một) gói giấy màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong chứa: 03 (ba) gói giấy bạc kích thước 1x1cm chứa chất bột màu trắng; 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước 2x2cm chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ T khai nhận là ma túy Heroin và ma túy đá mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường D để tiếp tục làm rõ.

Tang vật thu giữ: 01 gói giấy màu vàng bên ngoài đề chữ Thăng Long bên trong có 03 (ba) gói giấy bạc kích thước 1x1cm chứa chất bột màu trắng; 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước 2x2cm chứa tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 6433/KLGD-PC09 ngày 15/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,342 gam; Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,150 gam.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn T khai nhận: bản thân nghiện ma túy, khoảng 14h00' ngày 07/10/2019, T đi xe bus một mình đến khu vực Y, thành phố Bắc Ninh gặp và mua của một người đàn ông (không quen biết) 03 gói Heroine và 01 gói ma túy “đá” với giá 500.000 đồng. Mua xong, T cất toàn bộ số ma túy trên vào trong 01 (một) gói thuốc lá Thăng Long rồi bắt xe bus quay về Hà Nội để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 15h30' cùng ngày, khi T đi bộ trên phố B thì bị tổ công tác bắt quả tang như đã nêu trên.

Về đối tượng đã bán ma túy cho T, do T khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên không đủ căn cứ điều tra, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 06/01/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận H truy tố Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 16 tháng tù đến 20 tháng tù. Áp dụng Điều

47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15h30 phút ngày 07/10/2019, tại trước cửa số nhà X, phường D, quận H, Hà Nội, Lò Văn T có hành vi tàng trữ 0,342 gam ma túy Methamphetamine và 0,150 gam ma túy Heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được ma túy là loại độc dược có hại cho sức khỏe của con người. Hành vi tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo đã có tiền sự, đã được đi cai nghiện ma túy, chứng tỏ bị cáo cũng đã được giáo dục và biết được tác hại của ma túy nhưng không vì thế mà từ bỏ. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo:

- Gói ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Lò Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng:

+ điểm c khoản 1 điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

3. Xử phạt: bị cáo **Lò Văn T 20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2019.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

4. Tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 gói giấy màu vàng bên ngoài có ghi chữ Thăng Long bên trong chứa 03 (ba) gói giấy bạc kích thước 1x1cm chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine khối lượng ban đầu 0,150 gam (PC09 trích mẫu 0,028gam còn 0,122 gam); 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước 2x2cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamin khối lượng ban đầu 0,342 gam (PC09 trích mẫu 0,074 gam còn 0,268 gam).

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/02/2020)

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận H;
- Chi cục THA q. H;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hiền Vinh